

Giải bài tập SGK Địa lý lớp 10 bài 12: Sự phân bố khí áp. Một số loại gió chính

Giải bài tập sách giáo khoa Địa lí 10

Giải bài tập SGK Địa lý lớp 10 bài 12

Giải bài tập SGK Địa lý lớp 10 bài 12: Sự phân bố khí áp. Một số loại gió chính tổng hợp lời giải hay cho các câu hỏi trong sách giáo khoa nằm trong chương trình giảng dạy môn Địa lý lớp 10. Hi vọng rằng đây sẽ là những tài liệu hữu ích trong công tác giảng dạy và học tập của quý thầy cô và các em học sinh.

Giải bài tập SGK Địa lý lớp 10 bài 11: Khí quyển. Sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất

Giải bài tập SGK Địa lý lớp 10 bài 13: Ngưng đọng hơi nước trong khí quyển. Mưa

Chương III: Cấu trúc của Trái Đất. Các quyển của lớp vỏ Trái Đất

Bài 12: Sự phân bố khí áp. Một số loại gió chính

Trang 45 Sgk Địa Lí 10: Quan sát hình 14.1 (trang 53 SGK), hãy kể tên một số khu vực ở một số châu lục có chế độ gió mùa.

Trả lời:

Nam Á, Đông Nam Á, Đông Phi, Đông Bắc Ô-xtrây-li-a, đông Trung Quốc. Đông Nam LB Nga, Đông Nam Hoa Kỳ.

Trang 47 Sgk Địa Lí 10: Dựa vào hình 12.4 (trang 47 - SGK) và kiến thức đã học, hãy trình bày sự hình thành và hoạt động của gió biển và gió đất.

Trả lời:

- Ban ngày ở lục địa, ven bờ biển hấp thụ nhiệt nhanh và nóng hơn mặt nước ven biển, nên ven bờ trên đất liền hình thành áp thấp; ở ven bờ trên mặt biển mát hơn, hình thành cao áp. Gió thổi từ cao áp (ven biển) vào tới áp thấp (ven đất liền) gọi là gió biển.
- Ban đêm, đất liền tỏa nhiệt nhanh, mát hơn, hình thành cao áp ở vùng đất liền; còn ở vùng nước biển ven bờ tỏa nhiệt chậm, nên hình thành áp thấp. Gió thổi từ áp cao (đất liền) tới áp thấp (ven biển) nên gọi là gió đất.

Trang 48 sgk Địa Lí 10: Dựa vào hình 12.5 (trang 47 - SGK), hãy cho biết ảnh hưởng của gió ở sườn tây khác với gió khi sang sườn đông như thế nào?

Trả lời:

- Sườn tây: Gió ẩm thổi tới, lên cao gặp lạnh đổ mưa, nhiệt độ giảm.
- Sườn đông: Do gió vượt qua đỉnh núi, lại bị khô, nên khi xuống núi nhiệt độ tăng theo tiêu chuẩn không khí khô.

Trang 48 sgk Địa Lí 10: Khi gió lên cao nhiệt độ không khí giảm bao nhiêu độ/1.000 m, khi xuống thấp nhiệt độ không khí tăng bao nhiêu độ/1.000 m?

Trả lời:

Lên cao 1.000 m, nhiệt độ giảm 6°C ; khi xuống núi, nhiệt độ tăng theo tiêu chuẩn không khí khô là 1.000 m tăng 10°C

Bài 1 (trang 48 sgk Địa Lí 10): Em hãy nêu những nguyên nhân làm thay đổi khí áp.

Lời giải:

- Khí áp thay đổi theo độ cao: càng lên cao, không khí càng loãng nên sức nén càng nhỏ, khí áp giảm.
- Khí áp thay đổi theo nhiệt độ: Nhiệt độ tăng làm không khí nở ra, tỉ trọng giảm đi, khí áp giảm. Nhiệt độ giảm, không khí co lại, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng.
- Khí áp thay đổi theo độ ẩm: không khí chứa hơi nước nhẹ hơn không khí khô. Vì thế không khí nhiều hơi nước thì khí áp cũng giảm. Khi nhiệt độ cao thì hơi nước bốc xạ bốc lên nhiều, chiếm dần chỗ của không khí khô và làm cho khí áp giảm, điều này

xảy ra ở vùng áp thấp xích đạo.

Bài 2 (trang 48 sgk Địa Lí 10): Dựa vào hình 12.1 (trang 44 SGK), hãy trình bày hoạt động của gió Tây ôn đới và gió Mậu dịch.

Lời giải:

- Gió Tây ôn đới: Loại gió thổi từ các khu áp cao cận nhiệt đới, thổi gần như quanh năm về phía áp thấp ôn đới. Hướng chủ yếu của gió này là hướng tây (ở bán cầu Bắc là hướng tây nam, ở bán cầu Nam là hướng tây bắc). Gió Tây thổi quanh năm thường đem theo mưa, suốt bốn mùa độ ẩm rất cao.
- Gió Mậu dịch: Loại gió thổi từ các khu áp cao cận nhiệt đới về Xích đạo. Ở bán cầu Bắc, gió có hướng đông bắc; ở bán cầu Nam, gió có hướng đông nam. Gió thổi quanh năm khá đều đặn, hướng gần như cố định, tính chất của gió nói chung là khô.

Bài 3 (trang 48 sgk Địa Lí 10): Dựa vào các hình 12.2 và 12.3 (trang 46 SGK), hãy trình bày hoạt động của gió mùa ở vùng Nam Á và Đông Nam Á.

Lời giải:

Ở khu vực Nam Á và Đông Nam Á vào mùa hè ở bán cầu Bắc khu vực chí tuyến nóng nhất, do đó hình thành trung tâm áp thấp Ấn Độ (Nam Á). Vì vậy, gió Mậu dịch từ bán cầu Nam vượt qua Xích đạo bị lệch hướng thành gió tây nam, mang theo nhiều hơi ẩm và mưa. Đến mùa đông, lục địa lạnh, các áp cao thường xuyên ở Bắc Cực phát triển mạnh và thường xuyên di chuyển đến phía nam đến tận Trung Quốc, Hoa Kỳ... Gió thổi từ phía bắc xuống theo hướng Bắc - Nam, nhưng bị lệch hướng trở thành gió đông bắc lạnh khô.

Bài 4 (trang 48 sgk Địa Lí 10): Dựa vào các hình 12.4, 12.5 (trang 47 SGK), hãy trình bày và giải thích hoạt động của gió biển, gió đất và gió phơn.

Lời giải:

- Gió biển: Ban ngày ở lục địa, ven bờ đất hấp thụ nhiệt nhanh, nóng hơn mặt nước ven biển, nên ven bờ trên đất liền hình thành áp thấp; ở ven bờ trên mặt biển mát hơn, hình thành cao áp. Gió thổi từ cao áp (ven biển) vào tới áp thấp (ven đất liền) gọi là gió biển.
- Gió đất: Ban đêm, đất liền tỏa nhiệt nhanh, mát hơn, hình thành cao áp ở vùng đất liền; còn ở vùng nước biển ven bờ tỏa nhiệt chậm, nên hình thành áp thấp. Gió thổi từ áp cao (đất liền) tới áp thấp (ven biển) nên gọi là gió đất.
- Gió phơn: Khi gió mát và ẩm thổi tới sườn một dãy núi, bị núi chặn lại và đẩy lên cao, nhiệt độ giảm theo tiêu chuẩn của khí ẩm, trung bình cứ lên cao 100 m giảm $0,6^{\circ}\text{C}$. Vì nhiệt độ hạ nên hơi nước ngưng tụ, mây hình thành và mưa rào bên sườn đón gió. Gió vượt sang sườn bên kia, hơi nước đã giảm nhiều, nhiệt độ lại tăng theo tiêu chuẩn của không khí khô khi xuống núi, trung bình cứ 100 m tăng 1°C nên gió trở thành khô và rất nóng.

Mời các em học sinh cùng phụ huynh, thầy cô tham khảo thêm:

- [Giải Vở BT Địa Lí 10](#)
- [Giải tập bản đồ Địa lí 10](#)
- [Giải bài tập Địa lí 10 ngắn nhất](#)

Hì vọng sẽ cung cấp thêm kiến thức và tài liệu tham khảo giúp các em học sinh học tốt [chương trình học lớp 10](#) và lên tiếp các lớp trên được chắc chắn nhất, đạt kết quả trong học tập.